

Số: **6489**/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **03** tháng **10** năm 2017

**THÔNG BÁO**  
**Về kết quả xác định trước mã số**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01/7/2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở Đơn đề nghị xác định trước mã số số 01/2017-GUARMEAL ngày 03/7/2017 của Công ty cổ phần EWOS Việt Nam; Mã số thuế: 1100653597 và hồ sơ kèm theo; Thông báo kết quả phân tích để phân loại trước số 1161/TB-KĐHQ ngày 22/9/2017 của Cục Kiểm định Hải quan;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế Xuất nhập khẩu,

Tổng cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

**1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:**

Tên thương mại: INDIAN GUAR MEAL KORMA (SUNFEED -KCB)

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Khô dầu guar

Ký, mã hiệu, chủng loại: không có  
thông tin

Nhà sản xuất: Sunita Hydrocolloids  
Pvt.Ltd.

**2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số:**

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học: Protein được chiết xuất từ hạt guar. Thành phần gồm: đạm 56%, ẩm: 6,2%, xơ thô: 5,1%, béo: 6,1%, tro 4,4%.

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng: bổ sung trong thức ăn chăn nuôi, thủy sản.

### 3. Kết quả xác định trước mã số:

848

Tên thương mại: INDIAN GUAR MEAL KORMA (SUNFEED –KCB)

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Sản phẩm phụ từ hạt guar, dạng bột thô, dùng trong sản xuất thức ăn chăn nuôi.

Ký, mã hiệu, chủng loại: không có thông tin

Nhà sản xuất: Sunita Hydrocolloids Pvt.Ltd.

thuộc nhóm **23.08**, mã số **2308.00.00** “Nguyên liệu thực vật và phế liệu thực vật, phế liệu và sản phẩm phụ từ thực vật, ở dạng viên hoặc không ở dạng viên, loại dùng trong chăn nuôi động vật, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực từ ngày ký.

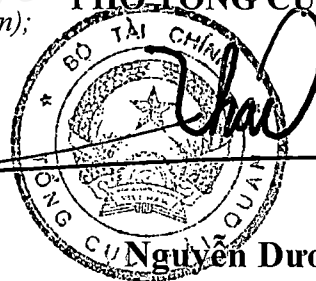
Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty cổ phần EWOS Việt Nam biết và thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Công ty cổ phần EWOS Việt Nam (đ/c Cụm CN Long Định-Long Cang; X. Long Cang, H. Cần Đức, Long An);
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Cục Kiểm định Hải quan;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Đương (3b).

ju

KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái

\* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.